TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ B

Họ và tên :……

Lớp: 3A…..

Thứ sáu, ngày 13 tháng 5 năm 2022

BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 3
(Kiểm tra đọc)
Năm học 2021 - 2022

Điểm		**Nhận xét của giáo viên**
Đọc tiếng: …….. Đọc hiểu: ……..	…...	....

I. KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG (4 điểm) Giáo viên kiểm tra từng học sinh qua các tiết ôn tập theo hướng dẫn KTĐK cuối học kì II môn Tiếng Việt Lớp 3.

II. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU (6 điểm) (Thời gian làm bài: 30 phút)

*** Đọc thầm bài văn sau.**

CHUYỆN CỦA LOÀI KIẾN

Xưa kia, loài kiến chưa sống thành đàn. Mỗi con ở lẻ một mình, tự đi kiếm ăn. Thấy kiến bé nhỏ, các loài thú thường bắt nạt. Bởi vậy, loài kiến chết dần chết mòn.

Một con kiến đỏ thấy giống nòi mình sắp bị diệt, nó bò đi khắp nơi, tìm những con kiến còn sống sót, bảo:

- Loài kiến ta sức yếu, về ở chung, đoàn kết lại sẽ có sức mạnh.

Nghe kiến đỏ nói phải, kiến ở lẻ bò theo. Đến một bụi cây lớn, kiến đỏ lại bảo:

- Loài ta nhỏ bé, ở trên cây bị chim tha, ở mặt đất bị voi chà. Ta phải đào hang ở dưới đất mới được.

Cả đàn nghe theo, cùng chung sức đào hang. Con khoét đất, con tha đất đi bỏ. Được ở hang rồi, kiến đỏ lại bảo đi tha hạt cây, hạt cỏ về hang để dành, khi mưa khi nắng đều có cái ăn.

Từ đó, họ hàng nhà kiến đông hẳn lên, sống hiền lành, chăm chỉ, không để ai bắt nạt.

(Theo Truyện cổ dân tộc Chăm)

*** Dựa vào nội dung bài đọc trên, khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm bài tập theo yêu cầu**

1. *(0,5 điểm)* **Ngày xưa, loài kiến sống như thế nào?**

A. Sống theo đàn.
B. Sống riêng lẻ một mình.
C. Sống theo nhóm.

2. *(1 điểm)* **Việc sống đơn lẻ của loài kiến đã dẫn tới kết quả gì?**

A. Nội bộ loài kiến thường xuyên cãi cọ, mất đoàn kết.
B. Các chú kiến tự mình lao động và giàu lên trông thấy.
C. Những chú kiến bé thường bị loài thú bắt nạt. Loài kiến chết dần chết mòn.

3. *(0,5 điểm)* **Trước việc giống nòi của mình đang chết dần chết mòn, kiến đỏ đã đưa ra những ý kiến gì?**

A. Về ở chung, bắt những chú kiến còn sống phải nghe lời và tôn mình làm thủ lĩnh.

B. Về ở chung, đào hang, dự trữ thức ăn.

C. Về ở chung, đoàn kết lại, cùng đào hang làm tổ và dự trữ thức ăn.

4. *(0,5 điểm)* **Từ khi về ở chung, cuộc sống của họ hàng kiến có gì thay đổi?**

A. Họ hàng nhà kiến đông đúc, mất đoàn kết.

B. Họ hàng nhà kiến đông đúc hẳn lên, sống hiền lành chăm chỉ, không để ai bắt nạt.

C. Họ hàng nhà kiến thiếu thức ăn, thường hay bị các loài thú bắt nạt.

5. *(1điểm)* **Chuyện của loài kiến cho em bài học gì?**

6. *(0,5 điểm)* **Câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh.**

A. Người đông như kiến.

B. Đàn kiến đông đúc.

C. Người đi rất đông.

7. *(0,5 điểm)* **Câu nào điền đúng dấu phẩy:**

A. Sau ba tháng hè tạm xa trường, chúng em, lại náo nức tới trường.

B. Sau ba tháng hè tạm xa trường, chúng em lại náo nức tới trường.

C. Sau ba tháng hè, tạm xa trường, chúng em lại náo nức tới trường.

8. *(0,5điểm)* **Câu "Đàn kiến đông đúc." thuộc mẫu câu nào em đã được học?**

A. Câu kể *Ai thế nào?*

B. Câu kể *Ai làm gì?*

C**.** Câu kể *Ai là gì?*

9. *(0,5điểm)* **Ghi lại tên sự vật được so sánh với nhau trong câu sau:**

"Hoa nở đầy, trông xa cứ như một cái nón khổng lồ màu đỏ."

10. *(0,5điểm)* **Đặt một câu có sự vật được nhân hóa theo mẫu câu *Ai làm gì?* để nói về 1 con vật.**

GV coi thi	**GV chấm lần 1**	**GV chấm lần 2**
(*Ký và ghi rõ họ tên*)	(*Ký và ghi rõ họ tên*)	(*Ký và ghi rõ họ tên*)

TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ B

ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3
(Kiểm tra viết)

Năm học 2020 – 2021

(Thời gian làm bài: 40 phút)

I. Chính tả (nghe - viết) (4 điểm) **– 15 phút**

Giáo viên đọc cho học sinh viết tên bài và đoạn văn sau:

Quê hương

Quê Thảo là một vùng nông thôn trù phú. Thảo rất yêu quê hương mình. Thảo yêu mái nhà tranh của bà, yêu giàn hoa thiên lí tỏa mùi hương thơm ngát, yêu tiếng võng kẽo kẹt mẹ đưa, yêu cả những đứa trẻ hồn nhiên mà tinh nghịch. Nơi đây thơm hương cánh đồng lúa chín ngày mùa, thơm hương hạt gạo mẹ vẫn đem ra sàng sẩy…

II. Tập làm văn: (6 điểm) **– 25 phút**

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 7 – 10 câu) kể về một người lao động trí óc mà em yêu quý.

Đề 2: Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 7 – 10 câu) kể về một việc làm tốt mà em hoặc bạn em đã làm để bảo vệ môi trường.

TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ B

HƯỚNG DẪN
CHẤM ĐIỂM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II– LỚP 3
(Môn Tiếng Việt)
Năm học 2021 - 2022

A/ KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng (4 điểm): GV kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng học sinh

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng tốc độ đọc đạt yêu cầu: 1 điểm
- Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1 điểm
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

2. Kiểm tra đọc - hiểu (6 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1	Khoanh vào ý B	0,5 điểm
2	Khoanh vào ý C	0,5 điểm
3	Khoanh vào ý C	0,5 điểm
4	Khoanh vào ý B	0,5 điểm
5	Sức mạnh của đoàn kết (Đoàn kết là sức mạnh)	1 điểm
6	Khoanh vào ý A	0,5 điểm
7	Khoanh vào ý B	0,5 điểm
8	Khoanh vào ý A	0,5 điểm
9	Hoa và một cái nón khổng lồ.	0,5 điểm
10	HS đặt đúng câu theo yêu cầu.*(Nếu đầu câu không viết hoa, cuối câu không ghi dấu câu trừ 0,5 điểm)*	1 điểm

B/ KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1. Chính tả (4 điểm) – 15 phút:

- Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm
- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm
- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm
- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm

2. Tập làm văn (6 điểm) – 25 phút

- Đủ nội dung (đủ ý) theo yêu cầu: 3 điểm
- Kĩ năng: 3 điểm gồm:

+ Điểm tối đa cho kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm
+ Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ, đặt câu: 1 điểm
+ Điểm tối đa cho phần sáng tạo: 1 điểm

Lưu ý khi chấm bài KTĐK môn Tiếng Việt

* Bài kiểm tra được giáo viên cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân.
* Yêu cầu giáo viên chấm thực hiện:

- Ghi điểm thành phần vào từng câu, từng bài, (không ghi điểm trừ).
- Ghi rõ đúng (Đ), sai (S).
- Ghi rõ lời nhận xét để học sinh hiểu lí do mình bị trừ điểm.
- Khi chấm chính tả, giáo viên cần gạch chân chữ viết sai, đánh dấu tích (V) vào lỗi do viết thiếu chữ.

(Không cho điểm tối đa nếu học sinh viết chưa sạch, đẹp)

* Khối chuyên môn thống nhất biểu điểm và thực hiện chấm chung 3 -> 5 bài.